TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2020/HS-ST
Ngày 28-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Duy Ph;

2. Ông Võ Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên tòa*: Ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1977, tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Số 505, ấp Tân An, xã TH, thành phố VL, tỉnh VL; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1952 và bà Trần Kim H2, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 1968; nơi cư trú cuối cùng: Số 102/7 Lê Thị

Hồng Gấm, phường 6, thành phố MT, tỉnh TG. *(Đã chết).*

+ Người đại diện hợp pháp của ông Phạm Ngọc V:

Bà Trần Lệ N1, sinh năm 1972 (vợ ông V).

Anh Phạm Tấn T1, sinh năm 1995 (con ruột ông V).

Cùng trú tại: Số 102/7 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố MT, tỉnh TG.

Bà Hồ Thị X, sinh năm 1937 (mẹ ruột của ông V); trú tại: Số 102/4 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố MT, tỉnh TG.

Bà X, anh T1 thống nhất ủy quyền cho bà Trần Lệ N1 tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 15/10/2019. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

+ Ban Điều hành gói thầu 14A2 đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1977, chức vụ: Giám đốc gói thầu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Ngọc B, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Cư Chánh 1, xã Thủy Bằng, thị xã HT, tỉnh TTT tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 191019/UQ/GD ngày 19/10/2019. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông Lê Văn T2, sinh năm 1984; trú tại: Số 88/1, ấp Thạnh Lợi, xã Bình Thạnh, huyện TP, tỉnh BT. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

- Nguyên đơn dân sự:

Chủ Doanh nghiệp tư nhân Chí Cường: Ông Lê Văn C1, sinh năm 1965; trú tại: Số 9/1, ấp An Hòa, xã An Nhơn, huyện TP, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C1: Ông Lê Văn T2, sinh năm 1980; trú tại: Số 192/2, xã An Nhơn, huyện TP, tỉnh BT, theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2019. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Bị đơn dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1958; trú tại: Số 150/4A, đường Trần Phú, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL. *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh Th có Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 860025001684 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 13/11/2014, có giá trị đến ngày 13/11/2019.

Khoảng 01 giờ ngày 02/10/2019, bị cáo Th điều khiển xe ô tô tải biển kiểm

soát 64C-053.30 chở hàng từ tỉnh Vĩnh Long đi Hà Nội. Trên xe còn có ông Nguyễn Minh Ph (chủ xe). Quá trình điều khiển xe ô tô tải trên, bị cáo và ông Ph thay phiên đổi vị trí lái xe cho nhau. Khi đến địa phận tỉnh Quảng Nam, bị cáo điều khiển xe còn ông Ph ra ghế sau nằm ngủ. Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 03/10/2019, xe bị cáo điều khiển đi đến Km33 đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, thuộc thôn Phú Lộc, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, chạy ở phần đường bên phải hướng Quảng Ngãi - Đà Nẵng với vận tốc khoảng 60 Km/h. Do bị cáo điều khiển xe không chú ý quan sát, nên tông vào đuôi xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-027.86 chở hàng *(tôm)* đang dừng ở làn khẩn cấp và đẩy xe ô tô này chạy tới phía trước. Lúc này, ông Phạm Ngọc V đang đứng phía trước bên phải đầu xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 nên bị xe này đẩy, kẹp vào hộ lan của đường cao tốc, xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 bị đẩy đi một đoạn khoảng hơn 50m, tông vào dải phân cách cứng rồi mới dừng lại. Hậu quả: Ông V chết tại hiện trường, 02 xe ô tô, số tôm trên thùng xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 và một phần đường cao tốc bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 284/GĐPY-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Ông Phạm Ngọc V chết là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực - bụng kín, chấn thương cột sống - tủy sống thắt lưng, gãy 1/3 dưới xương đùi phải, sốc chấn thương gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại các Bản kết luận định giá ngày 25/11/2019, ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá huyện Quế Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 là 45.238.600 đồng, giá trị thiệt hại phần hư hỏng xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30 là 116.252.950 đồng, giá trị thiệt hại phần tôm trên xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 là 156.697.322 đồng, giá trị thiệt hại phần đường cao tốc bị hư hỏng là 18.846.320 đồng.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30, 01 Giấy chứng nhận Bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30, 01 thiết bị giám sát hành trình Adsun TMS-T90, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn T2, 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Lê Văn T2; 01 xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 hợp đồng mua bán xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 thiết bị giám sát hành trình TCT-02; 02 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Minh Th số 860025001684.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng ông Nguyễn Minh Ph (chủ xe) đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, gia đình bị hại; cho nguyên đơn dân sự. Đại diện hợp pháp của bị hại, của nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội theo như cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tại phiên tòa và không trình bày gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người trên.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th khai nhận hành vi phạm tội đối cH1 với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 03/10/2019, bị cáo Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30 chạy trên đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi ở phần đường bên phải hướng Quảng Ngãi - Đà Nẵng với vận tốc khoảng 60 Km/h. Khi đến Km33 thuộc thôn Phú Lộc, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, do bị cáo không chú ý quan sát phía trước nên tông vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86 đang dừng ở làn khẩn cấp, làm cho xe này đẩy và kẹp ông Phạm Ngọc V vào hộ lan của đường cao tốc. Hậu quả: Ông V chết tại hiện trường và gây thiệt hại cho T1 sản của người khác là 220.782.242 đồng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Th đã học Luật Giao thông đường bộ, được cấp giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức rõ xe ô tô khi đang lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, cần phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông, nhưng bị cáo không chú ý quan sát, gây tai nạn hậu quả làm chết một người và thiệt hại tài sản cho người khác là 220.782.242 đồng. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa Phương. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đến chia buồn và cùng ông Nguyễn Minh Ph bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Phạm Ngọc V, cho các bị hại khác và cho nguyên đơn dân sự. Người đại diện hợp pháp của các bị hại và của nguyên đơn dân sự đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà

để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa Ph nơi cư trú theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ích xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và ông Nguyễn Minh Ph đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Phạm Ngọc V số tiền 125.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông V là bà Trần Lệ N1 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, bị cáo và ông Ph đã bồi thương cho ông Lê Văn T2 số tiền 100.000.000 đồng. Ông T2 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Thiệt hại phần đường cao tốc bị hư hỏng, ông Ngô Ngọc B yêu cầu bồi thường số tiền 23.470.700 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong, ông B không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Thiệt hại của số tôm trên xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, Doanh nghiệp tư nhân Chí Cường yêu cầu bồi thường số tiền 156.697.322 đồng. Bị cáo và ông Ph đã bồi thường xong. Ông T2, người đại diện theo ủy quyền không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30 ông Ph không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với các khoản tiền ông Ph đã bồi thường cho các bị hại và nguyên đơn dân sự, ông Ph không yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Ph nên không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 xe ô tô tải biển số 64C-053.30, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát 64C-053.30, 01 thiết bị giám sát hành trình Adsun TMS-T90, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn T2, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Lê Văn T2; 01 xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 hợp đồng mua bán xe ô tô biển kiểm soát 84C-027.86, 01 thiết bị giám sát hành trình TCT-02 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Minh Th số 860025001684 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Th 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã TH, thành phố VL, tỉnh VL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả cho bị cáo 02 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Minh Th số 860025001684 *(Vật chứng được chuyển đến Chi C1 Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn kèm theo bản án)*.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28-5-2020). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi C1 THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thọ